

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NGẠN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2023/HS-ST
Ngày 28-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Sâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Đức Thủy - Giáo viên, Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học xã Phong Vân, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

2. Ông Nguyễn Xuân Kiệm – Chủ tịch Hội Cựu chiến binh thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ca - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Ninh - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 19/6/2023, 28/6/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2023/TLST-HS ngày 26/4/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 44/2023/HSST ngày 19 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Quang Th**, sinh ngày 09/10/2006; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ dân phố LCh, thị trấn Ch, huyện LNga, tỉnh BG; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Học sinh; chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; trình độ học vấn: 10/12; con ông Trần Văn K, sinh năm 1982 và bà Hoàng Thị H, sinh năm 1984; đều trú tại: Tổ dân phố LCh, thị trấn Ch, huyện LNga, tỉnh BG; vợ, con: Chưa có; gia đình bị cáo có 03 anh em ruột, bị cáo là con thứ hai; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang, bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại tại nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

****Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Trần Quang Th:*** Anh Trần Văn K, sinh năm 1982 và chị Hoàng Thị H, sinh năm 1984; nơi cư trú: Tổ dân phố LCh, thị trấn Ch, huyện LNga, tỉnh BG. (Anh K và chị Hiền có mặt tại phiên tòa).

***Người bào chữa cho bị cáo Trần Quang Th:** Ông Thân Văn Lợi – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Giang. (Có mặt tại phiên tòa).

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1984 (có mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố Làng Ch, thị trấn Ch, huyện LNg, BG.

- Anh Lý Văn K, sinh ngày 07/3/2007 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn ST, xã TH, huyện LNg, tỉnh BG.

Người đại diện theo pháp luật của anh Lý Văn K: Anh Lý Văn Tr, sinh năm 1986 và chị Từ Thị L; đều địa chỉ: Thôn ST, xã TH, huyện LNg, tỉnh BG (anh Tr và chị L vắng mặt).

- Anh Lý Luận N, sinh ngày 12/9/2007 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn ST, xã TH, huyện LNg, tỉnh BG.

Người đại diện theo pháp luật của anh Lý Luận N: Anh Lý Văn Ch, sinh năm 1980 và chị Chu Thị B, sinh năm 1983; Địa chỉ: Thôn ST, xã TH, huyện LNg, tỉnh BG (anh Ch và chị B vắng mặt).

- Anh Lý Minh Đ, sinh ngày 21/11/2007 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn ST, xã TH, huyện LNg, tỉnh BG.

Người đại diện theo pháp luật của anh Lý Minh Đ: Anh Lý Văn V, sinh năm 1988 và chị Vi Thị C, sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn ST, xã TH, huyện LNg, tỉnh BG (anh V và chị C vắng mặt).

- Đại diện Đoàn thanh niên thị trấn Chũ cho bị cáo Trần Quang Th: Ông Phạm Văn Lâm - Bí thư Đoàn thanh niên thị trấn Chũ (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Đại diện trường Trung tâm giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục Th xuyên huyện Lục Ngạn cho bị cáo Trần Quang Th và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Lý Văn K, Lý Luận N, Lý Minh Đ): Ông Nguyễn Minh Vỹ - Giám đốc (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/01/2023, Trần Quang Th được một người không quen biết có tên tài khoản Ngô Đức Minh nhắn tin qua ứng dụng Messenger của mạng xã hội Facebook đặt mua 20 quả pháo nổ loại to và 20 quả pháo nổ loại nhỏ, hai bên thỏa thuận giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng)/01 quả pháo nổ loại to và 20.000 đồng (hai mươi nghìn đồng)/01 quả pháo nổ loại nhỏ. Sau đó người đàn ông lạ mặt tiếp tục

liên hệ qua ứng dụng Messenger hẹn địa điểm gặp Th để đặt cọc tiền mua pháo nổ. Cùng ngày 17/01/2023, người đàn ông lạ mặt đi đến trước cổng nhà của Trần Quang Th và đặt cọc trước số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) tiền mua pháo nổ. Sau khi nhận tiền đặt cọc bán pháo nổ, Th đã truy cập mạng internet học cách chế tạo pháo nổ và truy cập vào Website Shopee để đặt mua các vật liệu gồm: Kali Clorat ($KClO_3$), Natri (Na), lưu huỳnh (S), bột nhôm (Al_2O_3) và tự chuẩn bị công cụ để sản xuất pháo gồm: giấy viết đã qua sử dụng, quần nilon màng bọc thực phẩm, đũa ăn, keo có sẵn tại gia đình Th. Sau khi đặt mua và chuẩn bị đầy đủ nguyên vật liệu thì Th tự pha chế thuốc pháo nổ theo tỉ lệ hướng dẫn trên mạng, chuẩn bị sẵn ngòi pháo để sản xuất pháo nổ. Đến buổi tối ngày 18/01/2023 Th có rủ thêm Lý Minh Đ, sinh ngày 21/11/2007; Lý Luận N, sinh ngày 12/9/2007 và Lý Văn K, sinh ngày 07/3/2007 là bạn học cùng trường đến nhà Th để tham gia sản xuất pháo nổ cùng, khi đi Lý Luận N mang theo giấy đã qua sử dụng để quấn làm vỏ pháo nổ (trước khi sản xuất pháo Trần Quang Th, Lý Luận N, Lý Minh Đ, Lý Văn K thoả thuận khi bán được pháo trừ tiền mua nguyên liệu để sản xuất pháo thì tiền lãi sẽ chia đều cho 04 người). Khi tham gia sản xuất pháo thì Th làm nhiệm vụ pha - trộn thuốc pháo, quấn ngòi, gắn ngòi pháo, nhồi thuốc pháo vào vỏ pháo, còn Lý Minh Đ, Lý Luận N, Lý Văn K có nhiệm vụ quấn làm vỏ pháo.

Quy trình, cách thức sản xuất pháo nổ như sau: Sử dụng các chất hóa học gồm Kali Clorat ($KClO_3$), Natri (Na), Lưu huỳnh (S) để trộn thành thuốc pháo theo tỉ lệ 3 (ba) Natri; 3 (ba) $KClO_3$; 1 (một) Lưu huỳnh, sau khi trộn tạo thành hợp chất thì tiếp tục trộn tỷ lệ 1:1 với bột nhôm thì tạo thành thuốc pháo nổ, sau đó sử dụng giấy, vỏ, sách giáo khoa đã cũ quấn nhiều vòng quanh các vật hình trụ (đũa ăn) rồi dùng keo, dây buộc cố định sau đó rút vật hình trụ (đũa) ra để tạo vỏ pháo rỗng ở giữa. Dùng giấy - keo nhồi chặt, cố định một đầu của vỏ pháo rồi đổ thuốc pháo vào vỏ pháo. Sử dụng màng bọc thực phẩm quấn thuốc pháo lại thành các đoạn dây làm ngòi pháo. Sau đó, cho ngòi pháo vào tiếp xúc với thân pháo đã nhồi thuốc pháo rồi gắn cố định đầu quả pháo để tạo thành một quả pháo thành phẩm hoàn chỉnh. Đến ngày 19/01/2023, Trần Quang Th, Lý Minh Đ, Lý Luận N, Lý Văn K sản xuất được 20 quả pháo nổ loại nhỏ và 19 quả pháo nổ loại to và hẹn người đặt mua pháo vào buổi tối ngày 19/01/2023 sẽ giao số pháo nổ này tại khu vực nhà văn hoá tổ dân phố Làng Chũ, thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn. Sau đó Th, Nam, Đức, K cho 20 quả pháo nổ loại nhỏ vào 01 (một) hộp bìa cát tông loại thùng đựng mì tôm “Hảo Hảo”, cho 19 quả pháo nổ loại to vào 01 (một) hộp bìa cát tông loại thùng đựng bia lon “333” và cho hai thùng cát tông này vào trong bao tơ dừa màu trắng. Đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 19/01/2023, Th, Nam, Đức, K (Th và Đức là người cầm bao tơ dừa chứa pháo nổ) vận chuyển số pháo nổ trên đến tổ dân phố Làng Chũ, thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn thì bị Đội cảnh sát hình sự Công an huyện Lục Ngạn phát hiện, bắt giữ người phạm tội quả tang, thu giữ 01 (một) bao tơ dừa bên trong gồm: 01 (một) hộp bìa cát tông loại thùng đựng mì tôm “Hảo

Hảo” bên trong đựng 20 (hai mươi) vật hình trụ được quấn bằng giấy màu trắng có in chữ, một đầu được bịt kín, một đầu gắn dây ngòi và 01 (một) hộp bìa cát tông loại thùng đựng bia lon “333” bên trong đựng 18 (mười tám) vật hình trụ được quấn bằng giấy màu trắng có in chữ, một đầu được bịt kín, một đầu gắn dây ngòi và 01 (một) vật hình trụ được quấn bằng giấy màu xanh, một đầu được bịt kín, một đầu gắn dây ngòi đều được cho vào thùng cát tông niêm phong theo quy định. Sau đó Công an huyện Lục Ngạn đã đưa người, tang vật và mời người chứng kiến về trụ sở Công an thị trấn Chũ lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong tang vật theo quy định.

Ngày 20/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Quang Th, sinh ngày 09/10/2006, tại tổ dân phố Làng Chũ, thị trấn Chũ; Lý Văn K, sinh năm 07/3/2007, Lý Luận N, sinh ngày 12/9/2007 và Lý Minh Đ, sinh ngày 21/11/2007, đều trú tại thôn Sậy To, xã Trù Hựu, huyện Lục Ngạn. Kết quả khám xét nơi ở của Lý Văn K, Lý Luận N và Lý Minh Đ không thu giữ đồ vật, tài liệu gì. Khám xét nơi ở của Trần Quang Th thu giữ:

- 01 (một) vật hình trụ bằng cát tông rỗng giữa, bên ngoài có quấn ni lon màu trắng, dài 33cm, đường kính 4,5cm.

- 03 (ba) vật hình trụ rỗng giữa bằng giấy có in chữ viết và giấy có chữ viết được quấn bằng dính màu đen bên ngoài đều có kích thước dài 8,6cm, đường kính 04cm.

- 01 (một) vật hình trụ bằng giấy có in chữ rỗng giữa, cố định bằng dây buộc màu trắng, chiều dài 8,5cm, đường kính 4,5cm.

- 01 (một) vật hình trụ bằng giấy kẻ ô ly rỗng giữa, cố định bằng dây buộc màu trắng, chiều dài 8,7cm, đường kính 04cm.

- 01 (một) vật hình trụ bằng giấy có in chữ, cố định bằng băng keo màu đen, chiều dài 11cm, đường kính 04cm.

- 01 (một) vật hình trụ được quấn bằng dính màu đen, một đầu được tán bết, là kim loại, chiều dài 50cm, đường kính 02cm.

- 01 (một) vật hình bán cầu bằng nhựa, màu trắng đục, miệng được đục lỗ buộc dây nối kim loại, miệng hình bán cầu đường kính 9,2cm.

- 02 (hai) vật hình trụ bằng tre, một đầu bằng một đầu có vết nham nhở cùng có chiều dài 12,5cm, một đầu đường kính 0,6cm, một đầu đường kính 0,4cm.

- 01 (một) tập giấy kích cỡ khác nhau gồm: Giấy có in chữ và hình, giấy ô ly có chữ viết và giấy ô ly (một mặt có chữ viết, một mặt chưa có chữ) gồm 240 tờ các loại.

Cùng Ngày 20/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn tiến hành trưng cầu giám định số pháo được niêm phong trong 01 thùng cát tông được niêm phong theo quy định. Tại bản Kết luận giám định số

152/KL-KTHS ngày 20/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Trong 01 (một) thùng cát tông mặt ngoài có in chữ đã được niêm phong gửi giám định:

Trong một bao tải dừa màu trắng có in chữ:

- 20 (hai mươi) vật hình trụ được quấn bằng giấy màu trắng có in chữ, một đầu được bịt kín, một đầu gắn dây ngòi đưng trong 01 (một) thùng cát tông loại thùng đưng mì tôm “Hảo Hảo” đều là pháo nổ, tổng khối lượng 2,2kg (hai phẩy hai ki lô gam).

- 18 (mười tám) vật hình trụ được quấn bằng giấy màu trắng có in chữ, một đầu được bịt kín, một đầu gắn dây ngòi và 01 (một) vật hình trụ được quấn bằng giấy màu xanh, một đầu được bịt kín, một đầu gắn dây ngòi đưng trong 01 (một) thùng cát tông loại thùng đưng bia lon “333” đều là pháo nổ, tổng khối lượng 4,8kg (bốn phẩy tám ki lô gam). Tổng khối lượng pháo nổ đưng trong các thùng cát tông là 7,0kg.

Ngày 12/3/2023, Trần Quang Th giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu trắng xanh và số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) để phục vụ công tác điều tra. Cùng ngày 12/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Redlme, màu trắng xanh ở các mục Zalo, Messenger, ứng dụng mua bán hàng online Shopee. Kết quả không phát hiện nội dung gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Ngày 02/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn tiến hành cho Trần Quang Th, Lý Luận N, Lý Minh Đ, Lý Văn K xác định hiện trường nơi sản xuất pháo nổ. Kết quả Th, Nam, Đức, K đều xác định được nơi sản xuất pháo nổ tại kho chứa đồ trong bếp ăn của gia đình Trần Quang Th tại tổ dân phố Làng Chũ, thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn.

Đối với Lý Minh Đ, Lý Luận N, và Lý Văn K có hành vi cùng tham gia sản xuất và vận chuyển pháo nổ đi tiêu thụ cùng với bị cáo Th. Hành vi trên của Đức, Nam, K có vai trò đồng phạm với Th về hành vi “Sản xuất, buôn bán hàng cấm” quy định tại Điều 190 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên khi thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 18/01/2023 thì Đức, Nam, K chưa đủ 16 tuổi, theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Bộ luật hình sự thì người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi không phải chịu trách nhiệm về tội “Sản xuất, buôn bán hàng cấm”, do đó hành vi của Lý Minh Đ, Lý Luận N và Lý Văn K chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Sản xuất, buôn bán hàng cấm” quy định tại Điều 190 Bộ luật Hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn không xem xét xử lý đối với Đức, Nam, K là có căn cứ. Ngày 31/3/2023, Công an huyện Lục Ngạn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lý Minh Đ, Lý Luận N và Lý Văn K về hành vi “Sản xuất, buôn bán hàng cấm” bằng hình thức cảnh cáo.

Đối với người đàn ông đặt mua pháo nổ của Th, quá trình điều tra xác định người này liên lạc với Th qua ứng dụng Messenger, mỗi lần nhắn tin xong Th đều xóa đi, không lưu lại gì. Kiểm tra điện thoại của Th không có nội dung gì khác, Th cũng không biết nhân thân, lai lịch của người này. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn tách hành vi của người đàn ông này để tiếp tục điều tra, xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

Đối với chị Hoàng Thị H (mẹ đẻ của bị cáo Th) cho bị cáo Th mượn chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu trắng xanh, sau đó bị cáo Th sử dụng để truy cập mạng internet đặt mua nguyên vật liệu, liên lạc với người mua pháo nổ. Quá trình điều tra xác định khi cho Th mượn điện thoại, chị Hiền không biết, bị cáo Th cũng không nói cho chị Hiền biết việc Th sử dụng điện thoại di động vào mục đích phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn không xem xét xử lý và trả lại chị Hiền chiếc điện thoại là có căn cứ.

Đối với nguồn gốc nguyên vật liệu như Kali Clorat (KCL03), NaTri, lưu huỳnh (S), bột nhôm (Al₂O₃). Quá trình điều tra bị cáo Th khai mua trên mạng xã hội, sau mỗi lần giao dịch thì Th đều xóa tài khoản và thông tin liên quan, kiểm tra điện thoại của Th không tìm thấy nội dung gì liên quan đến vụ án nên không xác định được bị cáo Th mua của ai, ở đâu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn không có căn cứ để xử lý.

*Về vật chứng: Ngày 31/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn ra Quyết định trả lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu trắng xanh cho chị Hoàng Thị H là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với số vật chứng còn lại được tạm giữ chuyển đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Quang Th đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu ở trên.

Cáo trạng số: 55/CT-VKS - LNg ngày 25/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố bị cáo Trần Quang Th về tội “Sản xuất, buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Trần Quang Th khai: Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn truy tố đúng hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện. Bị cáo không thắc mắc nội dung gì. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Anh Nguyễn Văn K và chị Hoàng Thị H khai: Gia đình không biết việc Trần Quang Th sản xuất, buôn bán pháo nổ; chị Hiền không biết việc bị cáo Th sử dụng điện thoại để thực hiện hành vi phạm tội.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, HĐXX công bố lời khai của những người này trong quá trình điều tra, truy tố. Bị cáo và người bào chữa, người đại diện hợp pháp cho bị cáo nhất trí, không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Quang Th từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Sản xuất, buôn bán hàng cấm”. Thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang quản lý, giám sát trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy đối với các vật chứng gồm:

+ 01 (một) vật hình trụ bằng cát tông rỗng giữa, bên ngoài có quần ni lon màu trắng, dài 33cm, đường kính 4,5cm.

+ 03 (ba) vật hình trụ rỗng giữa bằng giấy có in chữ viết và giấy có chữ viết được quấn băng dính màu đen bên ngoài đều có kích thước dài 8,6cm, đường kính 04cm.

+ 01 (một) vật hình trụ bằng giấy có in chữ rỗng giữa, cố định bằng dây buộc màu trắng, chiều dài 8,5cm, đường kính 4,5cm.

+ 01 (một) vật hình trụ bằng giấy kẻ ô ly rỗng giữa, cố định bằng dây buộc màu trắng, chiều dài 8,7cm, đường kính 04cm.

+ 01 (một) vật hình trụ bằng giấy có in chữ, cố định bằng băng keo màu đen, chiều dài 11cm, đường kính 04cm.

+ 01 (một) vật hình trụ được quấn băng dính màu đen, một đầu được tán bết, là kim loại, chiều dài 50cm, đường kính 02cm.

+ 01 (một) vật hình bán cầu bằng nhựa, màu trắng đục, miệng được đục lỗ buộc dây nối kim loại, miệng hình bán cầu đường kính 9,2cm.

+ 02 (hai) vật hình trụ bằng tre, một đầu bằng một đầu có vết nhám nhỏ cùng có chiều dài 12,5cm, một đầu đường kính 0,6cm, một đầu đường kính 0,4cm.

+ 01 (một) tập giấy kích cỡ khác nhau gồm: Giấy có in chữ và hình, giấy ô ly có chữ viết và giấy ô ly (một mặt có chữ viết, một mặt chưa có chữ) gồm 240 tờ các loại.

+ 01 (một) thùng cát tông đựng pháo nổ được hoàn lại sau giám định được dán kín, niêm phong lại bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang.

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000 đồng là tiền tạm giữ của bị cáo Trần Quang Th.

Về án phí: Bị cáo Trần Quang Th phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Quang Th và người đại diện hợp pháp cho bị cáo là anh Trần Văn K và chị Hoàng Thị H không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát: Do bị cáo là người chưa thành niên, hiểu biết hạn chế nên thực hiện hành vi phạm tội; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Đề nghị HĐXX áp dụng cho bị cáo mức hình phạt từ 10 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 20 tháng đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Quan điểm đối đáp của đại diện Viện kiểm sát: Xét thấy bị cáo Th là người chưa thành niên; căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm đối với bị cáo là phù hợp, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người chưa thành niên phạm tội và đảm bảo tính nghiêm minh, giáo dục đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm luận tội đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập: Hoạt động điều tra thu thập chứng cứ và các tài liệu của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; đại diện Đoàn thanh niên thị trấn Chũ; đại diện trường Trung tâm giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục Th xuyên huyện Lục Ngạn vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến kết quả xét xử. Căn cứ quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX quyết định tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố. Lời khai của bị

cáo phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác, vật chứng thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đã có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 17/01/2023, Trần Quang Th được một người không quen biết có tên tài khoản là Ngô Đức Minh nhắn tin qua ứng dụng Messenger đặt mua 20 quả pháo nổ loại to với giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng)/01 quả và 20 quả pháo nổ loại nhỏ với giá 20.000 đồng (hai mươi nghìn đồng)/01 quả, người này đặt trước số tiền 1.000.000 đồng. Sau đó Th rủ thêm Lý Minh Đ, Lý Luận N và Lý Văn K là bạn học cùng trường đến nhà Th để tham gia sản xuất pháo nổ. Đến ngày 19/01/2023, Th, Đức, Nam, K sản xuất được 20 quả pháo nổ loại nhỏ có tổng khối lượng là 2,2kg cho vào 01 (một) hộp bìa cát tông loại thùng đựng mì tôm “Hảo Hảo” và 19 quả pháo nổ loại to có tổng trọng lượng 4,8kg cho vào 01 (một) hộp bìa cát tông loại thùng đựng bia lon “333” và cho hai thùng cát tông này vào trong bao tơ dừa màu trắng, mang đi tiêu thụ, khi đi đến tổ dân phố Làng Chũ, thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn thì bị bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật liên quan. Tổng trọng lượng pháo nổ Th sản xuất, mua bán là 7,0kg.

Hành vi nêu trên của Trần Quang Th đã đủ yếu tố cấu thành tội “Sản xuất, buôn bán hàng cấm”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự. Luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, lời khai của bị cáo và đề nghị HĐXX kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Hội đồng xét xử xét thấy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên cần được Hội đồng xét xử xem xét và chấp nhận.

[4] Đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm, làm ảnh hưởng trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức được pháo nổ là loại hàng Nhà nước nghiêm cấm tàng trữ, vận chuyển, buôn bán nhưng vì vụ lợi bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung. Do vậy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở chấp nhận.

[5] Về căn cứ quyết định hình phạt, HĐXX thấy:

[5.1] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; quá trình học tập bị cáo có thành tích tốt trong học tập, năm 2022 được Hiệu trưởng trường Trung học cơ sở thị trấn Chũ tặng Giấy khen; năm 2022 bị cáo được Hội nạn nhân chất độc da cam/đioxin huyện Lục Ngạn cấp Giấy chứng nhận tấm lòng nhân ái, qua đó thể hiện bị cáo tích cực tham gia hoạt động từ thiện tại địa phương góp phần ủng hộ giúp đỡ nạn nhân chất độc da cam/đioxin. Để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ.

[5.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt: Sau khi xem xét toàn diện nội dung vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, thời điểm thực hiện hành vi phạm tội (ngày 17/01/2023) bị cáo Trần Quang Th là người chưa thành niên có hạn chế nhất định trong nhận thức và điều khiển hành vi, do vậy khi quyết định hình phạt cần áp dụng quy định đối với người dưới 18 tuổi theo quy định tại Chương XII Bộ luật Hình sự đối với bị cáo; bị cáo là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú ổn định rõ ràng. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý, giáo dục như mức đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người chưa thành niên nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 6 Điều 91 Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

*Đối với các vật chứng sau liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) vật hình trụ bằng cát tông rỗng giữa, bên ngoài có quần ni lon màu trắng, dài 33cm, đường kính 4,5cm.

- 03 (ba) vật hình trụ rỗng giữa bằng giấy có in chữ viết và giấy có chữ viết được quấn băng dính màu đen bên ngoài đều có kích thước dài 8,6cm, đường kính 04cm.

- 01 (một) vật hình trụ bằng giấy có in chữ rỗng giữa, cố định bằng dây buộc màu trắng, chiều dài 8,5cm, đường kính 4,5cm.

- 01 (một) vật hình trụ bằng giấy kẻ ô ly rộng giữa, cố định bằng dây buộc màu trắng, chiều dài 8,7cm, đường kính 04cm.

- 01 (một) vật hình trụ bằng giấy có in chữ, cố định bằng băng keo màu đen, chiều dài 11cm, đường kính 04cm.

- 01 (một) vật hình trụ được quấn bằng dính màu đen, một đầu được tán bết, là kim loại, chiều dài 50cm, đường kính 02cm.

- 01 (một) vật hình bán cầu bằng nhựa, màu trắng đục, miệng được đục lỗ buộc dây nối kim loại, miệng hình bán cầu đường kính 9,2cm.

- 02 (hai) vật hình trụ bằng tre, một đầu bằng một đầu có vết nham nhò cùng có chiều dài 12,5cm, một đầu đường kính 0,6cm, một đầu đường kính 0,4cm.

- 01 (một) tập giấy kích cỡ khác nhau gồm: Giấy có in chữ và hình, giấy ô ly có chữ viết và giấy ô ly (một mặt có chữ viết, một mặt chưa có chữ) gồm 240 tờ các loại.

- 01 (một) thùng cát tông đựng pháo nổ được hoàn lại sau giám định được dán kín, niêm phong lại bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang.

*Đối với số tiền 1.000.000 đồng tạm giữ của bị cáo Trần Quang Th là tiền bị cáo nhận đặt cọc của người đặt mua pháo nổ ngày 17/01/2023, do liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

[9] Những vấn đề khác:

Đối với Lý Minh Đ, Lý Luận N, và Lý Văn K tham gia sản xuất và vận chuyển pháo nổ đi tiêu thụ cùng với bị cáo Th. Quá trình điều tra có căn cứ xác định hành vi của Đức, Nam và K chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Sản xuất, buôn bán hàng cấm” quy định tại Điều 190 Bộ luật Hình sự. Ngày 31/3/2023, Công an huyện Lục Ngạn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đức, Nam, K về hành vi “Sản xuất, buôn bán hàng cấm” là có căn cứ.

Đối với người đàn ông đặt mua pháo nổ của Th, quá trình điều tra không có căn cứ nào xác định được nhân thân, lai lịch của người này. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn tách hành vi của người đàn ông này để tiếp tục điều tra, xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

Đối với chị Hoàng Thị H, quá trình điều tra xác định chị Hiền không biết và không liên quan gì đến hành vi phạm tội của bị cáo Th. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn không xem xét xử lý và trả lại chị Hiền chiếc điện thoại là có căn cứ.

Đối với nguồn gốc nguyên vật liệu như Kali Clorat (KCL03), NaTri, lưu huỳnh (S), bột nhôm (Al₂O₃). Quá trình điều tra không xác định được bị cáo Th mua của ai, ở đâu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn không có căn cứ để xử lý.

[10] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Th vụ Quốc hội cần buộc bị cáo Trần Quang Th phải chịu án phí HSST như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Quang Th 13 (mười ba) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Sản xuất, buôn bán hàng cấm”. Thời gian thử thách 26 (hai

mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/6/2023).

Giao bị cáo Trần Quang Th cho Ủy ban nhân dân thị trấn Chũ, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

*Tịch thu tiêu hủy đối với các vật chứng gồm:

- 01 (một) vật hình trụ bằng cát tông rỗng giữa, bên ngoài có quần ni lon màu trắng, dài 33cm, đường kính 4,5cm.

- 03 (ba) vật hình trụ rỗng giữa bằng giấy có in chữ viết và giấy có chữ viết được quấn băng dính màu đen bên ngoài đều có kích thước dài 8,6cm, đường kính 04cm.

- 01 (một) vật hình trụ bằng giấy có in chữ rỗng giữa, cố định bằng dây buộc màu trắng, chiều dài 8,5cm, đường kính 4,5cm.

- 01 (một) vật hình trụ bằng giấy kẻ ô ly rỗng giữa, cố định bằng dây buộc màu trắng, chiều dài 8,7cm, đường kính 04cm.

- 01 (một) vật hình trụ bằng giấy có in chữ, cố định bằng băng keo màu đen, chiều dài 11cm, đường kính 04cm.

- 01 (một) vật hình trụ được quấn bằng dính màu đen, một đầu được tán bẹt, là kim loại, chiều dài 50cm, đường kính 02cm.

- 01 (một) vật hình bán cầu bằng nhựa, màu trắng đục, miệng được đục lỗ buộc dây nối kim loại, miệng hình bán cầu đường kính 9,2cm.

- 02 (hai) vật hình trụ bằng tre, một đầu bằng một đầu có vết nham nhỏ cùng có chiều dài 12,5cm, một đầu đường kính 0,6cm, một đầu đường kính 0,4cm.

- 01 (một) tập giấy kích cỡ khác nhau gồm: Giấy có in chữ và hình, giấy ô ly có chữ viết và giấy ô ly (một mặt có chữ viết, một mặt chưa có chữ) gồm 240 tờ các loại.

- 01 (một) thùng cát tông đựng pháo nổ được hoàn lại sau giám định được dán kín, niêm phong lại bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang.

*Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000 đồng là tiền tạm giữ của bị cáo Trần Quang Th.

(Những vật chứng nêu trên lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang; có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng; Biên lai thu tiền giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn.)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Th vụ Quốc hội. Bị cáo Trần Quang Th phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- UBND thị trấn Chũ;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo; Người TGTG khác;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Sâm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Đức Thủy Nguyễn Xuân Kiệm

Vũ Thị Sâm

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- UBND thị trấn Chũ;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo; Người TGT khác;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Sâm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Đức Thủy Nguyễn Xuân Kiệm

Vũ Thị Sâm

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- UBND thị trấn Chũ;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo; Người TGTG khác;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Sâm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**Nguyễn Tất Bấy Nguyễn Thị Công
Mừng**

Vũ Thị Sâm

Nơi nhận:

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- UBND xã Trường Sơn, huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị sâm